

XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, ĐẤU TRANH CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN Ở MIỀN NAM (1954-1965)

Câu 1: Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?

- A. Có vai trò quyết định trực tiếp. B. Có vai trò quan trọng nhất.
C. Có vai trò quyết định nhất. D. Có vai trò cơ bản nhất.

Câu 2: Có Nghị quyết Trung ương Đảng 15 soi sáng nhân dân Trà Bồng-Quảng Ngãi đã nổi dậy vào thời gian nào?

- A. 8/1959 B. 7/1959 C. 5/1959 D. 6/1959

Câu 3: Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng vào thời gian nào?

- A. 16/5/1954 B. 10/10/1954 C. 10/10/1955 D. 16/5/1955

Câu 4: Thành tựu lớn nhất miền Bắc đã đạt được trong thời kỳ kế hoạch 5 năm (1961 - 1965) là gì?

- A. Công nghiệp, nông nghiệp đạt sản lượng cao đủ sức chi viện cho miền Nam.
B. Bộ mặt miền Bắc thay đổi, đất nước, xã hội, con người đều đổi mới.
C. Thương nghiệp góp phần phát triển kinh tế, củng cố quan hệ sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.
D. Văn hóa, giáo dục, y tế phát triển, số học sinh phổ thông tăng 2,7 triệu.

Câu 5: Thắng lợi quân sự của ta mở đầu trong việc đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là thắng lợi nào?

- A. Chiến thắng An Lão. B. Chiến thắng Ấp Bắc.
C. Chiến thắng Bình Giã. D. Chiến thắng Ba Gia.

Câu 6: Trong công cuộc cải tạo XHCN, miền Bắc tập trung giải quyết khâu chính trên lĩnh vực nào?

- A. Nông nghiệp B. Thủ công nghiệp C. Thương nghiệp D. Công nghiệp

Câu 7: Miền Bắc đã hoàn toàn cải cách ruộng đất vào năm nào?

- A. 1955 B. 1957 C. 1954 D. 1956

Câu 8: Kết quả lớn nhất của cải cách ruộng đất ở miền Bắc là gì?

- A. Tịch thu được toàn bộ ruộng đất của địa chủ chia cho nông dân.
B. Bộ mặt nông thôn Miền Bắc đã thay đổi.
C. Thực hiện được “Người cày có ruộng”.
D. Giai cấp địa chủ phong kiến bị đánh đổ, giai cấp nông dân được giải phóng, khối liên minh công-nông được củng cố.

Câu 9: Ý nghĩa của những thành tựu đạt được trong thời kỳ khôi phục kinh tế ở miền Bắc (1954-1957)?

- A. Nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá được phục hồi.
B. Tạo điều kiện cho nền kinh tế miền Bắc phát triển, nâng cao đời sống của nhân dân.
C. Củng cố miền Bắc, cổ vũ cách mạng miền Nam.
D. Cả ba ý trên.

Câu 10: Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ quân đội hai bên phải ngừng bắn, tập kết, chuyển quân và chuyển giao khu vực trong thời gian

- A. 400 ngày. B. 200 ngày C. 300 ngày. D. 100 ngày.

Câu 11: Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương, tình hình nước ta như thế nào?

- A. Miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng, Đế quốc Mỹ nhảy vào miền Nam.
B. Đất nước chia cắt 2 miền dưới hai chế độ chính trị-xã hội khác nhau.
C. A và B sai.
D. A và B đúng.

Câu 12: Qua đợt cải cách ruộng đất ở miền Bắc đã thực hiện triệt để khẩu hiệu nào?

- A. “Độc lập dân tộc” và “Ruộng đất dân cày”.
B. “Tăng gia sản xuất nhanh, tăng gia sản xuất nữa”
C. “Người cày có ruộng”.

D. “Tắc đất, tắc vàng”.

Câu 13: Mĩ - Diệm ra “đạo luật 10- 59” vào thời gian nào?

A. Tháng 4/1959. B. Tháng 5/1959. C. Tháng 10/1959. D. Tháng 11/1959

Câu 14: Phong trào “Đồng khởi”, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bến Tre, bắt đầu vào ngày nào?

A. 17/3/1959 B. 17/2/1959 C. 17/1/1959 D. 17/4/1959

Câu 15: Âm mưu thâm độc nhất của “Chiến tranh đặc biệt” là gì?

A. Dùng người Việt đánh người Việt.
B. Phá hoại cách mạng miền Bắc.
C. Sử dụng phương tiện chiến tranh và “cố vấn” Mĩ.
D. Tiến hành dồn dân, lập “ấp chiến lược”.

Câu 16: Thủ đô Hà Nội hoàn toàn được giải phóng ngày nào?

A. 10/5/1955 B. 10/5/1956 C. 1/10/1954 D. 10/10/1954

Câu 17: Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam từ sau 1954 là gì?

A. A và B sai
B. Miền Bắc hoàn thành Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội.
C. A và B đúng
D. Miền Nam tiếp tục Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất nước nhà.

Câu 18: Nội dung nào không phản ánh đúng nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương năm 1954?

A. Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân.
B. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.
C. Đấu tranh chống chế độ Mĩ-Diệm.
D. Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Câu 19: Mục tiêu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là gì?

A. “Bình định” trên toàn miền Nam. B. “Bình định” miền Nam trong vòng 8 tháng.
C. “Bình định” miền Nam có trọng điểm. D. “Bình định” miền Nam trong vòng 18 tháng.

Câu 20: Nội dung nào không phản ánh chính xác tình hình Việt Nam sau hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương năm 1954?

A. Pháp rút quân khỏi Việt Nam, nhân dân Việt Nam tiến hành Tổng tuyển cử thống nhất đất nước.
B. Pháp rút khỏi miền Bắc nhưng phá hoại các cơ sở kinh tế của Việt Nam.
C. Mĩ thay thế Pháp, dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam.
D. Tổng tuyển cử thống nhất không được thi hành.

Câu 21: “Chúng ta đã phạm một số sai lầm như đã đồng nhất cải tạo với xóa bỏ tư hữu và các thành phần kinh tế cá thể, thực hiện sai các nguyên tắc xây dựng hợp tác xã là tự nguyện, công bằng, dân chủ, cùng có lợi”. Đó là một số sai lầm của ta trong thời kỳ nào?

A. Phong trào cách mạng 1936 - 1939 B. Cải tạo quan hệ sản xuất 1958 - 1960.
C. Cải cách ruộng đất 1954. D. Phong trào cách mạng 1930 - 1931

Câu 22: Lực lượng tiến hành Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là lực lượng nào?

A. Quân đội tay sai B. Quân Mĩ
C. Quân Mĩ, quân đội tay sai D. Quân Mĩ, quân đồng minh

Câu 23: Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào Đồng Khởi là gì?

A. Giáng một đòn mạnh mẽ vào chính sách thực dân kiểu mới của Mĩ ở miền Nam.
B. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
C. Chứng tỏ lực lượng cách mạng của ta đã phát triển mạnh.
D. Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 24: Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời ngày nào?

A. 20/9/1960. B. 20/10/1960. C. 20/11/1960. D. 20/12/1960.

Câu 25: Đại hội nào của Đảng được xác định là “Đại hội xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà”?

- A. Đại hội lần thứ I B. Đại hội lần thứ II. C. Đại hội lần thứ III. D. Đại hội lần thứ IV.

Câu 26: Miền Bắc tiến hành cải tạo quan hệ sản xuất trong khoảng thời gian nào?

- A. 1956- 1958 B. 1954- 1957 C. 1958- 1960 D. 1954- 1956

Câu 27: Mục tiêu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là gì?

- A. “Bình định” miền Nam trong 8 tháng. B. “Bình định” miền Nam trong 18 tháng
C. “Bình định” miền Nam có trọng điểm. D. “Bình định” trên toàn miền Nam.

Câu 28: Ý nghĩa lớn nhất của những thành tựu miền Bắc đạt được trong kế hoạch 5 năm (1961 - 1965) là gì?

- A. Bộ mặt miền Bắc thay đổi khác trước rất nhiều.
B. Nền kinh tế miền Bắc đủ sức chi viện cho miền Nam.
C. Miền Bắc đủ sức đề tự bảo vệ sự nghiệp xây dựng CNXH.
D. Miền Bắc được củng cố và lớn mạnh, có khả năng tự bảo vệ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hậu phương.

Câu 29: Trong “Chiến lược chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ và chính quyền Sài Gòn không thực hiện biện pháp nào dưới đây?

- A. Triển khai hoạt động chống phá miền Bắc. B. Tiến hành các cuộc tấn công càn quét.
C. Mở những cuộc hành quân “tìm diệt” D. Tiến hành dồn dân lập “ấp chiến lược”.

Câu 30: “Đồng khởi” có nghĩa là

- A. Đồng sức đứng dậy khởi nghĩa. B. Đồng loạt đứng dậy khởi nghĩa.
C. Đồng lòng đứng dậy khởi nghĩa. D. Đồng tâm hiệp lực khởi nghĩa.

ĐÁP ÁN

1	A	6	A	11	D	16	D	21	B	26	C
2	A	7	D	12	C	17	C	22	A	27	B
3	D	8	D	13	B	18	B	23	D	28	D
4	B	9	D	14	C	19	A	24	D	29	C
5	B	10	C	15	A	20	A	25	C	30	B